| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHONG ĐIỀN**<br>**TỈNH THỪA THIÊN HUẾ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 09/2024/HS-ST

Ngày 17 – 4 - 2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đạt.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hồ Thị Phượng.

2. Bà Hoàng Thị Lệ Hằng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Phương Loan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị P - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Đ (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày: 16/7/2001, tại Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký NKTT và nơi ở hiện nay: Thôn T, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Học nghề cắt tóc; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Nguyễn T, sinh năm: 1969 và bà: Nguyễn Thị D, sinh năm: 1971; Gia đình có 03 chị, em ruột, bị cáo là con út; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Quá trình nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại thôn T, xã P, huyện P theo học lớp 10/12 thì nghỉ học và theo học nghề sửa chữa ôtô tại Quảng Bình. Năm 2021, trở về địa phương để tham gia nghĩa vụ quân sự, sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về thì theo nghề học cắt tóc và sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Bắt tạm giam từ ngày 25/11/2023 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Cháu Trần Nguyễn Bảo T1, sinh ngày 17/3/2011; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (có đơn xin vắng mặt).

- *Đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Hồng D1, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt).

-*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại*: Bà Trương Thị Hồng N, sinh năm 1986; Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt).

-*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn T, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 16/11/2023, Nguyễn Văn Đ đến quán Internet T T ở tổ dân phố T, thị trấn P, huyện P chơi thì gặp Trần Nguyễn Bảo T1 (sinh ngày 17/3/2011, trú tại: tổ dân phố T, thị trấn P, huyện P), sau đó cả hai cùng chơi game. Do có mối quan hệ quen biết tình cảm với nhau từ trước nên Đ hẹn T1 khoảng 23 giờ tối cùng ngày Đ sẽ đến nhà chở T1 đi chơi thì T1 đồng ý.

Khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe môtô biển kiểm soát 75C1- 443… đi từ nhà ở của mình đến đứng đợi ở phía trước nhà của T1, Lúc này, T1 đang ở trong nhà nghe tiếng chó sủa nên đoán biết Đ đến liền đi bộ ra ngoài thì gặp Đ. Sau đó, Đ điều khiển xe môtô chở T1 ngồi phía sau đến Nhà thi đấu huyện P ở tổ dân phố K, thị trấn P, huyện P. Đ dừng xe ở trước bập cấp nhà thi đấu rồi cùng T1 đi đến bập cấp nhà thi đấu ngồi nói chuyện được một lúc thì Đ có hành vi ôm, hôn T1 rồi nảy sinh ý định quan hệ tình dục với T1. Lúc này, khoảng 23 giờ 30 phút, Đ đi quan sát xung quanh thì thấy cửa nhà thi đấu không khóa, bên trong không có người, nên Đ dẫn T1 đi vào trong nhà thi đấu đến khu vực nhà vệ sinh rồi tiếp tục dẫn T1 đi vào bên trong phòng tắm nữ. Lúc này, Đ đứng trên nền gạch ôm, hôn T1 rồi chủ động cởi hết áo quần của T1 ra khỏi người và tiếp tục cởi hết áo quần của mình. Sau đó, Đ ôm T1 và đè T1 nằm ngữa trên nền gạch, còn Đ nằm lên người của T1 trong tư thế nằm sấp, ấp mặt vào nhau, Đ dùng tay đưa dương vật của mình trong trạng thái đã cương cứng vào trong âm đạo của T, thực hiện hành vi giao cấu đẩy vào, rút ra khoảng 02-03 phút thì Đ xuất tinh vào âm hộ của T1. Sau khi giao cấu xong, Đ và T1 đứng dậy mặc áo quần vào, rồi quay lại ngồi chổ củ của bậc cấp lên khán đài tiếp tục ngồi nói chuyện. Đến khoảng 01 giờ 00 ngày 17/11/2023, Đ điều khiển xe môtô chở T1 về nhà, sau đó Đ đi về nhà của mình.

Khi T1 về đến nhà, bà Nguyễn Thị Hồng D1 (sinh năm 1993, là mẹ đẻ của T1) biết được con gái của mình trốn đi chơi khuya nên tiến hành tra hỏi và kiểm tra thân thể con gái mình thì biết được giữa Đ và T1 có quan hệ tình dục nên trình báo sự việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Điền.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

*Vật chứng thu giữ: 01 (một) quần đùi da màu đen đã qua sử dụng, có dây thun không có khoá quần, có kích thước dài 35cm, ống rộng 31cm; 01 (một) quần lót màu hồng nhạt đã qua sử dụng trên ống quần bên phải có dính chất màu hồng, có kích thước (32x22).

*Tại Bản kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 585-23/KLTDTE-GĐPYTD ngày 22/11/2023 của Trung tâm giám định y khoa - Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận giám định pháp y về tình dục đối với cháu Trần Nguyễn Bảo T1, kết luận như sau:

- Bộ phận sinh dục của Trần Nguyễn Bảo T phát triển bình thường, da cùng âm hộ tầng sinh môn viêm nhiễm nấm. Không phát hiện tổn thương mới do chấn thương ở niêm mạc âm hộ.

- Màng trinh hình hoa khế, nhiều múi, bờ dày. Màng trinh vị trí 9 giờ có vết rách cũ đến tận chân (tuổi tổn thương khoảng ngoài 3 tuần đến dưới 1 tháng).

- Xét nghiệm tìm tinh trùng: Có một số tế bào tinh trùng trên các phiến đồ âm đạo-cổ tử cung; viêm nhiễm nấm.

*Tại Bản kết luận giám dấu vết tinh dịch và tinh trùng số 724/KL-KTHS ngày 25/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

- Chất dịch súc rửa âm đạo ghi thu của cháu Trần Nguyễn Bảo T1, được đựng trong 02 ống nghiệm (ký hiệu M1) gửi giám định đều có phát hiện dấu vết tinh dịch và tìm thấy xác tinh trùng người, số lượng 04-08 con/vi trường/một giọt cặn/tiêu bản.

- Chất dịch âm hộ, âm đạo được phết trên 03 que tăm bông đều ghi thu của cháu Trần Nguyễn Bảo T1 (ký hiệu M2) gửi giám định đều có phát hiện dấu vết tinh dịch và tìm thấy xác tinh trùng người, số lượng 02-06 con/vi trường/một giọt cặn/tiêu bản.

- Trên quần lót màu nâu ghi thu do Trần Nguyễn Bảo T1 giao nộp (ký hiệu M3) gửi giám định có phát hiện dấu vết tinh dịch và tìm thấy xác tinh trùng người, số lượng 05-12 con/vi trường/một giọt cặn/tiêu bản.

- Trên quần đùi da, màu đen ghi thu do Trần Nguyễn Bảo T1 giao nộp (ký hiệu M4) gửi giám định không phát hiện dấu vết tinh dịch và không tìm thấy xác tinh trùng người.

*Tại Bản kết luận giám ADN số 2034/KL-KTHS ngày 23/11/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Trong mẫu ghi chất sục rửa âm đạo của Trần Nguyễn Bảo T1 (ký hiệu M1) có xác tinh trùng người, do lượng tinh trùng ít không giám định được ADN cho nên không truy nguyên được có phải là của Nguyễn Văn Đ hay không.

- Trong mẫu ghi dịch phết âm đạo, âm hộ (ký hiệu M2) và trên quần lót (ký hiệu M3) ghi thu của Trần Nguyễn Bảo T1 có xác tinh trùng của Nguyễn Văn Đ.

*Về xử lý vật chứng: Ngày 04 /03/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Điền ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 quần đùi da màu đen,

01 quần lót cho người bị hại. Sau khi nhận lại tài sản, Trần Nguyễn Bảo T1 cùng người giám hộ bà Nguyễn Thị Hồng D1 không có ý kiến gì thêm.

*Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, đại diện gia đình người bị hại bà Nguyễn Thị Hồng D1 yêu cầu bị can bồi thường thiệt hại về danh dự nhân phẩm và bù đắp về tinh thần, số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng). Bà Nguyễn Thị D (sinh năm 1972, mẹ của bị cáo Đức) đã bồi thường cho người bị hại được số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu đồng), số tiền còn lại xin được tiếp tục bồi thường sau. Ngày 25/2/2024, đại diện gia đình người bị hại ông Trần Văn T2 và bà Nguyễn Thị Hồng D1 viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSPĐ ngày 18/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định truy tố Nguyễn Văn Đ về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù, về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

Ý kiến của người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại, nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, đề nghị xử phạt tương xứng để đảm bảo giáo dục răng đe.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại thừa nhận đã nhận đầy đủ phần bồi thường thiệt hại, tổn thất tinh thần và không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tỏ thái độ thành khẩn ăn năn và xin được giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16/11/2023, tại phòng vệ sinh nữ của Nhà thi đấu huyện P ở tổ dân phố K, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Văn Đ đã có hành vi ôm, hôn rồi quan hệ tình dục với em Nguyễn Trần Bảo T1

bằng cách đưa dương vật đã cương cứng vào âm hộ của em T1 thực hiện hành vi giao cấu trong thời gian 02 đến 03 phút thì xuất tinh.

Tại thời điểm Đ thực hiện hành vi giao cấu, em Nguyễn Trần Bảo T1 có độ tuổi: 12 tuổi, 08 tháng. Do đó, hành vi của bị cáo phạm vào tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi". Tội danh và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, biện pháp chấp hành hình phạt:

Bị cáo là người đã thành niên nhận thức được quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tình dục, danh dự, nhân phẩm và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, nên cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, đó là bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm, đã tác động gia đình khắc phục bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải. Phía người đại diện hợp pháp của bị hại cũng xin giảm nhẹ cho bị cáo. Xét về nhân thân bị cáo trước đó chưa lần nào vi phạm pháp luật, bản thân bị cáo đã tham gia nghĩa vụ quân sự đến khi xuất ngũ. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử mức hình phạt thấp dưới khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung. Đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, tại phiên tòa phía đại diện hợp pháp người bị hại thừa nhận đã nhận đầy đủ số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) bồi thường thiệt hại về danh dự nhân phẩm và bù đắp về tinh thần, nên không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ: 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi"; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (25/11/2023).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- PV06 Công an tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Công an huyện Phong Điền;
- CCTHADS huyện Phong Điền;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu: HSVA, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(ĐÃ KÝ)**

**Nguyễn Văn Đạt**